

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Thông tư số 25/2014/TT-BTTTT ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về triển khai các HTTT có quy mô và phạm vi từ Trung ương đến địa phương

Ủy ban Dân tộc xin báo cáo tình hình thực hiện Thông tư số 25/2014/TT-BTTTT ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về triển khai các HTTT có quy mô và phạm vi từ Trung ương đến địa phương như sau:

I. Những việc đã triển khai để thực hiện Thông tư số 25/2014/TT-BTTTT

Trung tâm Thông tin, Ủy ban Dân tộc đã tiến hành khảo sát hiện trạng về công nghệ thông tin tại các Ban Dân tộc để từ đó xây dựng kế hoạch triển khai, kết nối hệ thống quản lý văn bản của Ủy ban Dân tộc đến Ban Dân tộc các tỉnh, thành phố; tiến hành dự thảo quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và khai thác phần mềm quản lý văn bản của Ủy ban Dân tộc.

II. Đối với các HTTT đã triển khai xong, đưa vào khai thác sử dụng

Trung tâm Thông tin, Ủy ban Dân tộc đã phối hợp với Ban Dân tộc, cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh triển khai cài đặt, kết nối đến phần mềm quản lý văn bản của Ủy ban Dân tộc. Trong năm 2016, đã triển khai đến 09 Ban Dân tộc, cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh; Sau khi tiến hành kết nối toàn bộ đến Ban Dân tộc các tỉnh còn lại, Ủy ban Dân tộc sẽ Ban hành Quy chế sử dụng, khai thác phần mềm quản lý văn bản trong ngành công tác dân tộc.

(Tổng hợp theo Phụ lục 1)

III. Thông tin hiện trạng triển khai các HTTT có quy mô và phạm vi từ Trung ương đến địa phương

- Tên Hệ thống thông tin: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành
- Đơn vị chủ trì triển khai: Trung tâm Thông tin, Ủy ban Dân tộc
- Lĩnh vực ứng dụng: Xử lý văn bản, điều hành
- Căn cứ triển khai/QĐ phê duyệt Dự án: Nhiệm vụ được đưa vào nguồn kinh phí thường xuyên giao trong Kế hoạch hằng năm (Quyết định 724/QĐ-UBĐT ngày 29/12/2015..)
- Thời gian, lộ trình triển khai: Kinh phí thường xuyên hằng năm

- Mục tiêu đầu tư:

Hiện đại hoá công tác quản lý, nâng cao hiệu quả chỉ đạo điều hành giúp lãnh đạo theo dõi được tình hình hoạt động của cơ quan để chỉ đạo kịp thời thông suốt công việc của cơ quan.

Nâng cao trình độ ứng dụng và sử dụng các công cụ CNTT, tạo tác phong làm việc hiện đại, hiệu quả trong môi trường mạng và sử dụng thông tin điện tử, tạo sự thay đổi tích cực trong các quy trình xử lý thông tin, xử lý công việc chuyên môn hàng ngày.

Nâng cao hiệu quả về xử lý công việc, hiệu quả về cải cách hành chính, tiết kiệm giấy tờ, giảm chi phí từ các hoạt động thường xuyên.

- Quy mô đầu tư:

Xây dựng phần mềm quản lý văn bản trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc; tập huấn cho cán bộ làm công tác dân tộc sử dụng phần mềm.

- Phạm vi đầu tư: Cài đặt và triển khai tại Ủy ban Dân tộc và Cơ quan công tác dân tộc tại địa phương.

- Nội dung đầu tư:

Xây dựng phần mềm quản lý văn bản và điều hành;

Trang bị bản quyền nền tảng của phần mềm;

Tập huấn cho cán bộ công tác dân tộc, đào tạo và chuyển giao công nghệ.

- Nguồn vốn: nguồn vốn NSNN từ hoạt động thường xuyên hằng năm

- Trạng thái triển khai (đã triển khai xong; đang triển khai; chưa triển khai). Nếu đã triển khai:

+ Triển khai theo mô hình tập trung; phần mềm cài đặt tại mạng nội bộ của Ủy ban Dân tộc, tại Ban Dân tộc các tỉnh kết nối mạng riêng (VPN) đến Ủy ban Dân tộc bằng hình thức Point to Site.

+ Kết quả triển khai: Đã triển khai cho các đơn vị tại Ủy ban Dân tộc và 09 Ban Dân tộc các tỉnh (cài đặt 01 máy tính của văn thư/Trưởng ban)

+ Có thể kết nối, chia sẻ dữ liệu với các HTTT/CSDL khác ở Trung ương và địa phương không? Tên HTTT/CSDL cụ thể: Đã cài đặt và kết nối, liên thông đến trực chính phủ trên hệ thống mạng chuyên dùng số liệu của cơ quan Đảng và Nhà nước

- Những phát sinh, vướng mắc trong quá trình triển khai: Nguồn kinh phí đầu tư không tập trung, chủ yếu từ nguồn phân bổ chi thường xuyên. Do vậy, hạn chế trong xây dựng, nâng cấp phần mềm; cần có quy chế thay chữ ký thường bằng chữ ký số, chữ ký số có giá trị tương đương với chữ ký truyền thống.

(Tổng hợp theo phụ lục 2)

IV. Kiến nghị, đề xuất

Cần bổ sung nguồn kinh phí đầu tư tập trung để phục vụ trang bị phần cứng, phần mềm và đường truyền tốc độ cao đảm bảo phần mềm hoạt động thông suốt, ổn định.

Kinh phí đầu tư cho triển khai tập huấn cho cán bộ công tác dân tộc, bồi dưỡng cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin trong công tác quản trị hệ thống.

Cần sớm đưa toàn bộ hệ thống quản lý văn bản của các Bộ, ngành triển khai chính thức trên trực liên thông của Chính phủ, đảm bảo hệ thống triển khai đồng bộ, hiệu quả, thông suốt.

Trên đây là báo cáo Tình hình thực hiện Thông tư số 25/2014/TT-BTTTT ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về triển khai các HTTT có quy mô và phạm vi từ Trung ương đến địa phương của Ủy ban Dân tộc xin gửi đến Bộ Thông tin và Truyền thông để tổng hợp.

Nơi nhận: 

- Bộ thông tin và Truyền thông;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND (để b/c);
- Công TTĐT UBND;
- Lưu: VT, TTTT. 4

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM



Phan Văn Hùng



Phụ lục I: Tổng hợp thực hiện các quy định của Thông tư số 25/2014/TT-BTTTT đối với các HTTT đã triển khai xong đưa vào khai thác sử dụng

(Kèm theo Báo cáo số 455 /BC-UBDT ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Dân tộc)

TT	Tên HTTT	Thực hiện nội dung quy định tại Điều 4 về khảo sát, đánh giá hiện trạng đầu tư	Thực hiện nội dung quy định tại Điều 5. Lập dự án	Thực hiện nội dung quy định tại Điều 6. Thẩm định dự án	Thực hiện quy định tại Điều 7. Xây dựng Quy định kỹ thuật về dữ liệu	Thực hiện quy định tại Điều 8 về Xây dựng Quy chế về chia sẻ thông tin số	Công khai các thông tin theo Quy định tại Điều 10, Thông tư số 25/2014/TT-BTTTT.	Khó khăn, đề xuất
		Nêu rõ các nội dung theo quy định đã thực hiện chưa; nội dung đã thực hiện.			Nêu rõ đã ban hành hay chưa ban hành các quy định, quy chế; địa chỉ công khai thông tin theo quy định tại Điều 10			
1	Phần mềm quản lý văn bản	Có	Chưa. Do kinh phí từ nguồn chi thường xuyên vì vậy quy trình thực hiện theo Thông tư 21/2010/TT-BTTTT không yêu cầu lập dự án	Có	Có	Có	Có	Chưa có nguồn kinh phí đầu tư tập trung, đồng bộ

Phụ lục 2: Tổng hợp hiện trạng triển khai các hệ thống thông tin có quy mô và phạm vi triển khai từ Trung ương đến địa phương

(Kèm theo Báo cáo số 155/BC-UBDT ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Dân tộc)

TT	Tên HTTT	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Căn cứ triển khai/QĐ phê duyệt Dự án	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Phạm vi đầu tư (nếu rõ phạm vi triển khai chỉ ở các Bộ hay tới các Ban, ngành; tới các địa phương)	Nội dung đầu tư	Thời gian, lộ trình triển khai	Nguồn vốn (ghi rõ nguồn vốn là Ngân sách Trung ương; ngân sách địa phương; vốn ODA, ...)	Trạng thái triển khai (đã triển khai xong; đang triển khai; chưa triển khai)	Hiện trạng kết nối, chia sẻ dữ liệu (nếu rõ CSDL, HTTT có kết nối, chia sẻ dữ liệu với các HTTT, CSDL liên quan khác; ghi rõ tên HTTCSDL)	Mô hình triển khai CSDL/HTTT (nếu rõ là mô hình tập trung hay phân tán; nếu kết hợp cả hai thì cần nêu cụ thể hơn).	Kết quả triển khai
1	Phần mềm quản lý văn bản và điều hành	Trung tâm Thông tin	Xử lý văn bản	Kế hoạch hằng năm (Quyết định 724/QĐ-UBDT ngày 29/12/2015..)	Hiện đại hoá công tác quản lý, nâng cao hiệu quả chỉ đạo điều hành giúp lãnh đạo theo dõi được tình hình hoạt động của cơ quan để chỉ đạo kịp thời thông suốt công việc của cơ quan. Nâng cao trình độ ứng dụng và sử dụng các công cụ CNTT, tạo tác phong làm việc hiện đại, hiệu quả trong môi trường mạng và sử dụng thông tin điện tử, tạo sự thay đổi tích cực trong các quy trình xử lý thông tin, xử lý công việc chuyên môn hàng ngày. Nâng cao hiệu quả về xử lý công việc, hiệu quả về cải cách hành chính, tiết kiệm giấy tờ, giảm chi phí từ các hoạt động thường xuyên.	Xây dựng phần mềm quản lý văn bản trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc; tập huấn cho cán bộ làm công tác dân tộc sử dụng phần mềm.	Cài đặt và triển khai tại Ủy ban Dân tộc và Cơ quan công tác dân tộc tại địa phương.	Xây dựng phần mềm quản lý văn bản và điều hành; Trang bị phần mềm nền tảng của phần mềm; Tập huấn cho cán bộ công tác dân tộc, đào tạo và chuyển giao công nghệ.	Hàng năm	nguồn vốn NSNN từ hoạt động thường xuyên hằng năm	Đã triển khai	Có thể kết nối, chia sẻ dữ liệu với các HTTT/CSDL khác ở Trung ương và địa phương không? Tên HTTT/CSDL cụ thể: Đã cài đặt và kết nối, liên thông đến trực chính phủ trên hệ thống mạng chuyên dùng số liệu của cơ quan Đảng và Nhà nước	Triển khai theo mô hình tập trung; phần mềm cài đặt tại mạng nội bộ của Ủy ban Dân tộc, tại Ban Dân tộc các tỉnh kết nối mạng riêng (VPN) đến Ủy ban Dân tộc bằng hình thức Point to Site	Đã triển khai cho các đơn vị tại Ủy ban Dân tộc và 09 Ban Dân tộc các tỉnh (cài đặt 01 máy tính của văn thư/Trưởng ban)